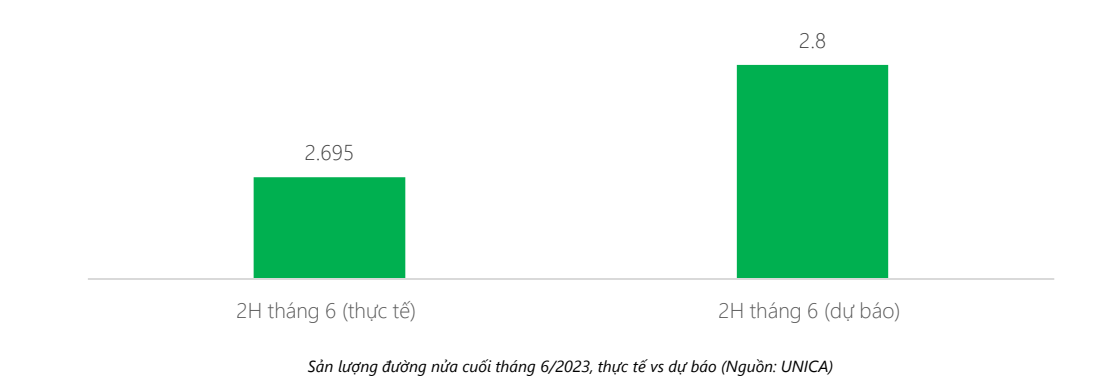


Điểm nhấn



- Ngô (+3,2% DoD):** Giá ngô tăng 3,2% sau ngày 19/7, tiếp nối đà tăng từ giữa năm trong bối cảnh nguồn cung có khả năng giảm trong khi nhu cầu hồi phục. Đợt khô hạn mới tại các khu vực trồng ngô trọng điểm ở Mỹ trong tháng 7 đã đẩy lên tâm lý lo ngại nguồn cung sẽ sụt giảm trong thời gian tới.
- Đường (+1,5% DoD):** Giá đường tiếp tục đà tăng từ cuối tháng 6 khi nguồn cung tại Brazil nửa cuối tháng 6 chỉ tăng thêm 2,7 triệu tấn, ít hơn so với kỳ vọng của thị trường là 2,88 triệu tấn. Trong khi đó, việc Nga và Arab Saudi tuyên bố cắt giảm sản lượng dầu trong tháng 8 cũng gián tiếp làm giá đường tăng do ethanol sẽ được tìm tới như giải pháp thay thế.
- Urea (-1,7% DoD):** Giá Urea sụt giảm nhẹ 1,6% sau ngày 19/7. Tuy vậy, nhiều bên dự báo giá Urea sẽ tiếp tục tăng trong giai đoạn cuối năm theo xu hướng biến động giá than và khí đầu vào cho sản xuất. Ngoài ra, việc Nga áp đặt hạn ngạch mới cho phân bón từ 1/6 tuổi 30/11 cũng thúc đẩy đà tăng vào cuối năm.

Ngành chú ý & đánh giá của Wetrade

Hàng hóa	Trend hàng hóa	Ngành đáng chú ý	Xu hướng giá cổ phiếu của ngành	Cổ phiếu đáng chú ý	Wetrade Ratings
Ngô	Giảm mạnh	Thực phẩm & Đồ uống	Giảm mạnh	BAF	-
				HAG	A
				DBC	A
Đường	Suy yếu	Thực phẩm & Đồ uống	Giảm mạnh	QNS	A
				SBT	B
				SLS	D
Urea	Hồi phục	Hóa chất	Tăng mạnh	DPM	D
				DCM	C

Truy cập wetrade.dsc.com.vn để theo dõi hệ thống xếp hạng cổ phiếu

Chỉ số vĩ mô & thị trường chứng khoán & thị trường hàng hóa

CHỈ SỐ VĨ MÔ													
Chỉ số	Giá trị	% D	XH trung hạn	% 3M	% 6M	Giá 6M	Chỉ số	Giá trị	% D	XH trung hạn	% 3M	% 6M	Giá 6M
S&P 500	4,565	▲ 0,2%	Tăng mạnh	▲ 9,9%	▲ 17,1%		BCOM index	105.52	▲ 0,6%	Hồi phục	▼ -1,7%	▼ -5,7%	
US 10Y	3.74	▼ -1,3%	Suy yếu	▲ 3,9%	▲ 10,0%		Baltic Dry Index	1,004	▼ -6,4%	Suy yếu	▼ -26,6%	▲ 25,3%	
VNIndex	1,173	▼ -0,1%	Tăng mạnh	▲ 11,8%	▲ 5,9%		Baltic Dirty Index	962	▼ -1,3%	Suy yếu	▼ -18,1%	▼ -31,9%	
Dollar Index	100.03	▲ 0,1%	Giảm mạnh	▼ -1,9%	▼ -2,0%								

GIÁ HÀNG HÓA													
NĂNG LƯỢNG							NÔNG NGHIỆP						
Chỉ số	Giá trị	% D	XH trung hạn	% 3M	% 6M	Giá 6M	Chỉ số	Giá trị	% D	XH trung hạn	% 3M	% 6M	Giá 6M
Dầu Brent	79.46	▼ -0,2%	Hồi phục	▼ -4,4%	▼ -7,8%		Bông	85.62	▲ 2,2%	Suy yếu	▲ 2,6%	▲ 2,1%	
Dầu WTI	75.29	▼ -0,6%	Hồi phục	▼ -5,0%	▼ -6,9%		Heo hơi	61.40	▼ -0,3%	Hồi phục	▲ 17,9%	▲ 17,4%	
Khí tự nhiên	2.60	▼ -1,1%	Hồi phục	▲ 17,1%	▼ -16,5%		Ngô	545.50	▲ 3,2%	Giảm mạnh	▼ -18,9%	▼ -19,5%	
Than	131.00	▼ -2,4%	Suy yếu	▼ -31,9%	▼ -64,0%		Đường	24.21	▲ 1,5%	Suy yếu	▼ -0,7%	▲ 23,0%	
							Gạo	15.65	▲ 0,4%	Suy yếu	▼ -8,6%	▼ -12,6%	
							Cao Su	128.40	▼ -0,6%	Suy yếu	▼ -6,8%	▼ -9,1%	

KIM LOẠI							CÔNG NGHIỆP						
Chỉ số	Giá trị	% D	XH trung hạn	% 3M	% 6M	Giá 6M	Chỉ số	Giá trị	% D	XH trung hạn	% 3M	% 6M	Giá 6M
Quặng Sắt	116.50	▲ 0,0%	Hồi phục	▼ -4,1%	▼ -6,4%		Urea	415.00	▲ 1,2%	Hồi phục	▲ 23,9%	▼ -13,5%	
Thép	3,688	▲ 0,3%	Suy yếu	▼ -6,7%	▼ -10,7%		Nhôm	2,194	▼ -0,5%	Hồi phục	▼ -10,4%	▼ -15,2%	
Thép HRC	548.00	▲ 0,0%	Hồi phục	▼ -12,0%	▼ -12,3%								
Vàng	1,977	▼ -0,1%	Suy yếu	▼ -0,8%	▲ 2,4%								



Biểu đồ giá của DCM (theo ngày)

Cổ phiếu

CTCP Phân bón Dầu khí Cà Mau – Hose

Động lượng

B – Điểm xu hướng “khá”, cổ phiếu DCM nỗ lực vươn lên kèm động lượng thanh khoản gia tăng trong 1 tháng vừa qua.

Xu hướng kỹ thuật

Vận động động trong kênh tăng giá nổi dài từ đầu tháng 6, từ đó động lượng thanh khoản liên tục gia tăng hỗ trợ cho đà tăng điểm trên. Cổ phiếu DCM vượt qua ngưỡng kháng cự trung hạn (giá 28), tương đương ngưỡng fibo 50%. Trong TH xuất hiện nhịp điều chỉnh thanh khoản thấp thì được xem là nhịp điều chỉnh lành mạnh cho đà tăng tiếp diễn.

Khuyến nghị

- Điểm mua ưu tiên tại vùng giá 28.5
- Điểm quản trị rủi ro: giá 27
- Mục tiêu ngắn hạn: 31.5; Upside ~10%

Chiến lược mua: NĐT tham gia mua gia tăng tỷ trọng quanh vùng giá 28.5. Vị thế đầu tiên quanh giá 25.5.

GIA TĂNG

Điểm DSC		
Tăng trưởng	Giá trị	Đà tăng
D	C	B
Hành động		
Điểm mua	28.5	
Mục tiêu	31.5	
Cắt lỗ	27	
Reward/Risk	2.00	
Chỉ báo	Đánh giá	
MA	Tích lũy	
RSI	Trung lập	
MACD	Trung lập	
Mục tiêu		
Hỗ trợ (1)	28.5	
Hỗ trợ (2)	27	
Kháng cự (1)	30	
Kháng cự (2)	32.5	

Ảnh hưởng của hàng hóa tới các ngành

Chú thích: (*) Ảnh hưởng nhẹ (**) Ảnh hưởng trung bình (***) Ảnh hưởng mạnh

Hàng hóa	Tác động tích cực	Tác động tiêu cực
Dầu thô WTI Dầu thô Brent	Dầu khí (***); Điện nước & xăng dầu khí đốt (chế biến và trung chuyển khí)(***); Thực phẩm và đồ uống (Đường mía)(*)	Hàng & Dịch vụ công nghiệp (*); Du lịch và giải trí (Hàng không), Hóa chất (Nhựa đường)(**); Ô tô và phụ tùng (*); Hàng cá nhân & Gia dụng (Dệt may) (*)
Khí tự nhiên	Điện nước & xăng dầu khí đốt (chế biến và trung chuyển khí)(***)	Điện nước & xăng dầu khí đốt (Điện khí) (***); Hóa chất (Phân bón) (**)
Than	Than và nhiên liệu tiêu hao (***)	Điện nước & xăng dầu khí đốt (Điện than) (***); Hóa chất (Phân bón) (**); Tài nguyên cơ bản (**)
Vàng	Hàng cá nhân & Gia dụng (**)	-
Thép Thép HRC	Tài nguyên cơ bản (***)	Xây dựng và vật liệu (**)
Quặng sắt	-	Tài nguyên cơ bản (Thép) (***)
Cao su	Hóa chất (***)	Ô tô và phụ tùng (***)
Gạo	Thực phẩm và đồ uống (lương thực) (**)	Thực phẩm và đồ uống (chăn nuôi) (**)
Đường	Thực phẩm và đồ uống (Đường mía) (***)	-
Bông	Hàng cá nhân & Gia dụng (ngành sợi) (***)	Hàng cá nhân & Gia dụng (Dệt may) (**)
Lúa mì	-	Thực phẩm và đồ uống (Chăn nuôi và Bia) (***)
Heo hơi	Thực phẩm và đồ uống (chăn nuôi) (***)	-
Cá tra	Thực phẩm và đồ uống (thủy sản) (***)	-
Tôm	Thực phẩm và đồ uống (thủy sản) (***)	-
Urea	Hóa chất (phân bón) (***)	Thực phẩm và đồ uống (lương thực) (*)
Nhôm	Hóa chất (phân bón) (**)	Xây dựng và vật liệu (*)
Phot pho vàng	Hóa chất (**)	Hóa chất (phân bón) (**)

Tích cực: Giá hàng hóa tăng sẽ mang lại tác động có lợi cho ngành

Tiêu cực: Giá hàng hóa tăng sẽ mang lại tác động bất lợi cho ngành